

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST

Ngày 24-4-2023.

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thị Thúy Đoan
- Bà Trần Thị Hồng Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 213/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, về việc “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Võ Văn O**, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Khu vực 05, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. (*Có mặt*).

2. Bị đơn: Chị **Hồ Thị Thúy L**, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Khu vực 05, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18-10-2022, trình bày của nguyên đơn, vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết, Anh Võ Văn O và chị Hồ Thị Thúy L tự nguyện tiến tới quan hệ hôn nhân vào năm 1995 và đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại UBND xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống anh chị có 01 con chung, họ và tên là Võ Hoàng L, sinh ngày 01/01/1996.

Anh O cho rằng, thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống rất hạnh phúc, nhưng đến khoảng năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, bất hòa về tình cảm, kinh tế, không tìm được tiếng nói chung. Vì hạnh phúc gia đình anh đã tìm nhiều biện pháp để hàn gắn nhưng thời gian kéo dài mà hai bên không tìm được tiếng nói chung, rạn nứt tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, đã sống ly thân. Nay do tình cảm vợ

chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc và muốn trả tự do cho nhau nên Anh Ô yêu cầu xin ly hôn với chị L.

Về con chung: Anh Ô xác định anh chị có 01 con chung, họ và tên là Võ Hoàng L, sinh ngày 01/01/1996. Đến nay con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Ô xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nếu có tranh chấp sẽ yêu cầu toà án giải quyết bằng vụ án khác. Về nợ chung: tự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị L vắng mặt không rõ lý do. Do đó vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn Võ Văn Ô yêu cầu ly hôn với bị đơn chị Hồ Thị Thúy L, bị đơn cư trú khu vực 05, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. Đây là vụ án Hôn nhân & Gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn Ô và chị Hồ Thị Thúy L đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/11/2003 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Nhận thấy Anh Ô cho rằng cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn gay gắt, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, vợ chồng không có tiếng nói chung, hai bên không ai còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ gì với nhau. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên anh xin ly hôn với chị Loan. Chị L dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng chị vẫn vắng mặt không rõ lý do, không có văn bản nêu ý kiến của mình về yêu cầu của Anh Ô. Qua đó thể hiện mâu thuẫn gia đình anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Anh Ô yêu cầu xin ly hôn với chị L là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình.

[5] Xét về con chung: Anh Ô xác định anh chị có 01 con chung, họ và tên là Võ Hoàng L, sinh ngày 01/01/1996, con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Ô xác định không có, không yêu cầu toà án giải quyết về tài sản, nếu có tranh chấp sẽ yêu cầu toà án giải quyết bằng vụ án khác; nợ chung không có. Bị đơn vắng mặt không ghi nhận ý kiến. Do đó, về tài sản chung, nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[7] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn Ô được ly hôn với chị Hồ Thị Thúy L.

2/ Về con chung: Anh Ô xác định anh chị có 01 con chung, họ và tên là Võ Hoàng L, sinh ngày 01/01/1996. Con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

4/ Về án phí: Anh Võ Văn Ô phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003569 ngày 24/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận M, thành phố Cần Thơ thành án phí. Anh Ô đã nộp xong án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. M;
- Chi cục THADS Q. M;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND xã Đ, H.T,
TP Cần Thơ ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lưu Thị Hồng Nương